

CÔNG TY TNHH KOPHER VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KOPHER VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KOPHER VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108348843

3. Ngày thành lập: 05/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngách 27, ngõ 4 Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945089688

Fax:

Email: Cskh@kophervietnam.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
2.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
3.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
6.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo quy định pháp luật (Điều 28 Luật Thương mại năm 2005)	8299
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649(Chính)
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
17.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
18.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
19.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
22.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4620
25.	Bán buôn gạo	4631
26.	Bán buôn thực phẩm	4632
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
28.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
29.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
30.	Sản xuất giày dép	1520
31.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
36.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
37.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
38.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
40.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
42.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
43.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
44.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ HẢI ANH	Số 15 ngách 27 ngõ 4 Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	7.000.000.000	70,000	012163405	
2	HOÀNG QUYẾT CHÍ	Tổ 13, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	3.000.000.000	30,000	113166000	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HẢI ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Sinh ngày: 26/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012163405

Ngày cấp: 06/11/2013

Nơi cấp: công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 15 ngách 27 ngõ 4 Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Nhà T5, Khu Chung cư Times City, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội